

Số: /QĐ-KL

Ninh Bình, ngày tháng năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia theo TCVN ISO 9001: 2015

CHI CỤC TRƯỞNG CHI CỤC KIỂM LÂM NINH BÌNH

Căn cứ Quyết định số 239/QĐ-UBND ngày 22/ 4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình về việc thành lập Chi cục Kiểm Lâm Ninh Bình trực thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Ninh Bình;

Căn cứ Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 26/2014/TT-BKHHCN ngày 10/10/2014 Quy định chi tiết thi hành Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 về việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống hành chính nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 101/QĐ-BKHHCN ngày 21/01/2019 của Bộ Khoa học và Công nghệ về việc công bố Mô hình khung Hệ thống Quản lý chất lượng theo TCQG TCVN ISO 9001:2015 cơ quan, tổ chức thuộc hệ thống Hành chính Nhà nước tại địa phương;

Căn cứ Văn bản xác nhận của Chi cục Kiểm lâm ngày 20/9/2022 về việc Hệ thống quản lý chất lượng được áp dụng có hiệu lực tại Chi cục Kiểm lâm Ninh Bình;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp, Thư ký Ban chỉ đạo ISO.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Hệ thống quản lý chất lượng tại Chi cục Kiểm Lâm Ninh Bình phù hợp Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 theo quy định tại Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ đối với các lĩnh vực hoạt động trong Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Hành chính – Tổng hợp; Thủ trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Chi cục Kiểm lâm; Đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Nông nghiệp và PTNT (để b/c);
- Sở KH và CN (để b/c);
- Lưu: VT. ISO.

NĐT

CHI CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Văn Dương

PHỤ LỤC
CÁC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG CỦA CHI CỤC KIỂM LÂM NINH BÌNH
ĐƯỢC CÔNG BỐ PHÙ HỢP TIÊU CHUẨN QUỐC GIA TCVN ISO 9001:2015
(Ban hành kèm theo Quyết định số: /QĐ-KL ngày 20 tháng 9 năm 2022)

STT	Tên tài liệu	Mã hiệu	Lần ban hành	Ghi chú
I. Thủ tục theo mô hình hệ thống quản lý chất lượng				
1.	Chính sách chất lượng	CSCCL	02	
2.	Mục tiêu chất lượng	MTCL	03	
3.	Bản mô tả mô hình Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015	BMT	02	
4.	Quy trình kiểm soát thông tin dạng văn bản (tài liệu và hồ sơ)	QT-01	02	
5.	Quy trình quản lý rủi ro và cơ hội	QT-02	02	
6.	Quy trình đánh giá nội bộ hệ thống quản lý chất lượng	QT-03	02	
7.	Quy trình kiểm soát sự không phù hợp và hành động khắc phục	QT-04	02	
II. Quy trình giải quyết TTHC				
8.	Quy trình chuyển loại rừng đối với khu rừng do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập	QT-01/TTHC	03	
9.	Quy trình phê duyệt phương án quản lý rừng bền vững của chủ rừng là tổ chức	QT-02/TTHC	03	
10.	Quy trình đăng ký mã số cơ sở nuôi, trồng các loài động vật rừng, thực vật rừng nguy cấp, quý, hiếm Nhóm II và động vật, thực vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục II và III CITES	QT-03/TTHC	03	
11.	Quy trình phê duyệt khai thác động vật rừng thông thường từ tự nhiên	QT-04/TTHC	03	
12.	Quy trình công nhận, công nhận lại nguồn giống cây trồng lâm nghiệp	QT-05/TTHC	01	
13.	Quy trình phê duyệt, điều chỉnh, thiết kế, dự toán công trình lâm sinh (đối với công trình lâm sinh thuộc dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh quyết định đầu tư)	QT-06/TTHC	03	
14.	Quy trình thẩm định, phê duyệt phương án trồng rừng mới thay thế diện tích rừng chuyên sang sử dụng sang mục đích khác	QT-07/TTHC	04	
15.	Quy trình miễn, giảm tiền chi trả dịch vụ môi trường	QT-08/TTHC	03	

	rừng (đối với bên sử dụng dịch vụ môi trường rừng trong phạm vi địa giới hành chính của một tỉnh)			
16.	Quy trình nộp tiền trồng rừng thay thế về Quỹ Bảo vệ và Phát triển rừng cấp tỉnh	QT-09/TTHC	04	
17.	Quy trình phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng đặc dụng đối với khu rừng đặc dụng thuộc địa phương quản lý	QT-10/TTHC	03	
18.	Quy trình phê duyệt đề án du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, giải trí trong rừng phòng hộ đối với khu rừng phòng hộ thuộc địa phương quản lý	QT-11/TTHC	03	
19.	Quy trình phê duyệt chương trình, dự án và hoạt động phi dự án được hỗ trợ tài chính của Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cấp tỉnh	QT-12/TTHC	03	
20.	Quy trình xác nhận bảng kê lâm sản	QT-13/TTHC	03	
21.	Quy trình quyết định chủ trương chuyển mục đích sử dụng rừng sang mục đích khác	QT-14/TTHC	04	
22.	Quy trình xác nhận nguồn gốc gỗ trước khi xuất khẩu	QT-15/TTHC	02	
23.	Quy trình phân loại doanh nghiệp chế biến và xuất khẩu gỗ	QT-16/TTHC	03	
24.	Quy trình đăng ký công bố hợp quy đối với các sản phẩm, hàng hóa sản xuất trong nước được quản lý bởi các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành	QT-17/TTHC	02	
III. Quy trình nội bộ				
25.	Quy trình tổ chức các cuộc họp giao ban	QT-01.NB	01	
26.	Quy trình xin nghỉ phép, xin nghỉ ốm hoặc xin nghỉ việc riêng của cán bộ, công chức, lao động hợp đồng	QT-02.NB	01	
27.	Quy trình theo dõi, cập nhật diễn biến tài nguyên rừng và đất lâm nghiệp	QT-03.NB	01	